

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 22 – 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch; Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần T, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1998 tại xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị N; vợ: Trần Thu H (đã ly hôn), con: 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

Người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; nơi cư trú: TDP T, thị trấn L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Chị Trần Thu H, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi tạm trú: TDP T, thị trấn L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lưu Quang Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: TDP M, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 2006; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Anh Đỗ Mạnh D, sinh năm 2006; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Trần Thu H - sinh năm 2001 và Trần T - sinh năm 1998 đều trú tại thôn V, xã Đ, huyện Lập Thạch kết hôn với nhau ngày 02/02/2021. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nên đến tháng 03/2024 vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ với nhau.

Ngày 01/6/2024, chị H thuê cửa hàng của vợ chồng bà Nguyễn Thị T- sinh năm 1954 ở TDP T, thị trấn L, huyện Lập Thạch để mở cửa hàng bán quần áo. Thời hạn thuê là 36 tháng, giá tiền là 4.000.000đ/01 tháng. Hiện trạng cửa hàng có 01 lối cửa ra vào gồm 02 lớp cửa (*bên ngoài là cửa cuốn, bên trong là bộ cửa kính cường lực gồm 04 cánh*), phía sau gian nhà bán hàng có 01 phòng ngủ (*lắp cửa nhôm kính*), hai bên thỏa thuận trong quá trình thuê nhà nếu tài sản bị hư hỏng thì chị H có trách nhiệm sửa chữa. Sau khi thuê nhà, chị H chỉ lắp đặt thêm các kệ, móc treo, tủ quần áo, ngoài ra không lắp đặt, thay đổi hiện trạng gì khác của ngôi nhà.

Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 15/7/2024, T cùng với Nguyễn Đức D - sinh năm 2006 và Đỗ Mạnh D - sinh năm 2006 đều trú tại thôn H, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đang ngồi ăn đêm ở đường đôi bờ hồ thị trấn L thì T nhìn thấy chị H cùng anh Lưu Quang Đ - sinh năm 1990 trú tại tổ dân phố M, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi mua đồ ăn đêm. Sau khi ăn đêm xong, D và D chở T về cửa hàng bán quần áo của Trí tại TDP T, TT L rồi D và D đi về nhà ngủ. Do khi về qua cửa hàng của chị H thấy đóng cửa, T nhìn thấy xe ô tô của anh Đ đỗ ở ngoài, T nghi ngờ chị H quan hệ bất chính với Đ nên T một mình đi quay lại cửa hàng của chị H. Đến nơi, lúc này khoảng 03 giờ 30' cùng ngày, T lấy điện thoại gọi cho chị H nhiều lần, yêu cầu chị H mở cửa nhưng chị H không nghe máy, không mở cửa nên T dùng hai tay cạy cửa cuốn lên. Tiếp đó, T gọi điện thoại cho anh D, anh D, bà Trần Thị H - sinh năm 1981 trú tại thôn H,

xã N, huyện Lập Thạch (là mẹ đẻ chị H) và ông Trần Văn Đ - sinh năm 1968 trú tại xã Đ, huyện Lập Thạch (là bố đẻ của T) đến để chứng kiến việc chị H có quan hệ bất chính với Đ. Sau khi gọi điện thoại xong, T tiếp tục nhặt 01 viên gạch đỏ (KT 23cmx18cmx4.5cm) đập mạnh vào 01 cánh cửa kính cường lực nhiều lần thì cửa kính vỡ vụn ra, cánh tay nắm cửa bằng kim loại (kích thước dài khoảng 40cm, đường kính khoảng 03cm) rơi xuống đất thì T nhặt lấy thanh nắm cửa này rồi đi vào bên trong cửa hàng của chị H. Thấy vậy, chị H chạy đến ngăn, ru đẩy không cho T đi vào phòng ngủ tìm Đ, khi hai bên xô đẩy thì chị H bị thanh nắm cửa T đang cầm trên tay quệt vào đầu làm rách ra chảy máu. T đi đến cửa phòng ngủ dùng chân đạp cửa (loại cửa nhôm kính, làm vỡ phần kính phía trên KT 0,22mx0,18m) ra thì nhìn thấy Đ đang đứng bên trong, T đi vào phòng ngủ dùng tay nắm cửa đánh vào người Đ (nhưng không bị thương tích gì), Đ lao đến giằng thanh nắm cửa của T, trong lúc giằng co Đ bị thanh nắm cửa quệt vào trán làm xước da chảy máu và làm hư hỏng 01 cánh tủ quần áo bằng nhựa trong phòng ngủ của chị H. Lúc này, D, D đến nơi thấy T và anh Đ đang giằng co đánh nhau nên D và D chạy đến can ngăn đẩy T ra và giật lấy thanh nắm cửa của T. Khi Đ đi ra thì nhìn thấy 01 con dao thái thức ăn của chị H đang để ở trên bàn cạnh phòng ngủ và Đ cầm lấy con dao này giơ về phía T thì T bỏ chạy ra ngoài đường, Đ dồn đuổi theo. T chạy được khoảng 20m thì bị trượt chân ngã xuống đường nên Đ đuổi kịp và dùng dao chém với về phía T 02 phát trúng vào bả vai trái và chân bên phải của T rồi Đ dừng lại. Sau đó, T vùng dậy bỏ chạy, còn Đ đi quay lại cửa hàng của chị H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG ngày 22/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Lập Thạch, kết luận: *01 chiếc cửa cuốn bằng kim loại, loại cửa kéo tay, nhãn hiệu DOORTECH, mặt ngoài sơn màu xanh, rộng 3,94m bị móp méo, cong vênh, biến dạng theo hướng từ ngoài vào trong, tạo khoảng hở có độ cao nhất 1,33m so với nền nhà, hai đầu mép của cánh cửa cuốn bị bung khỏi ray kim loại có trị giá là 800.000đ; 01 cánh cửa kính cường lực, nhãn hiệu WinIEC, kích thước (3,94 x 2,34 x 0,01) m bị vỡ hoàn toàn có trị giá là 6.500.000đ; 01 cánh cửa nhôm kính phòng ngủ có kích thước (2,0 x 0,8)m tấm kính phía bên trên của cánh cửa này bị nứt vỡ, hở kích thước (0,22 x 0,18)m có trị giá là 150.000đ; 01 cánh tủ quần áo bằng nhựa có kích thước (1,34 x 0,4)m bị vỡ thủng, móp méo nhựa, kích thước (10 x 08)cm có trị giá là 200.000đ. **Tổng trị giá thiệt hại tài sản là 7.650.000đ.***

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố bị cáo Trần T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần T tù 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 đến 20 tháng.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch đỏ; 01 con dao bằng kim loại (01 cạnh sắc, đầu mũi dao tù, chuôi gỗ), 01 tay nắm cửa bằng kim loại (hình trụ tròn).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, các bị cáo khai nhận:

Khoảng 03 giờ 30' ngày 15/7/2024, tại cửa hàng bán quần áo của chị Trần Thu H- SN 2001 tại TDP T, TT L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Trần T- SN 1998 trú trại thôn V, xã Đò, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi dùng tay và gạch đập làm hư hỏng móp méo 01 cửa cuốn bằng kim loại, vỡ 01 cánh cửa kính cường lực, 01 cánh cửa nhôm kính phòng ngủ và 01 cánh cửa tủ quần áo bằng nhựa gây thiệt hại về tài sản của chị H tổng số tiền 7.650.000đ.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng

tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần T đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[4]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có khả năng cải tạo tại địa phương, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn, không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm, tiếp tục lao động để chăm lo cho gia đình.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thu H và bà Nguyễn Thị T số tiền 13.000.000đ để sửa chữa, khôi phục hại hiện trạng đối với 01 cửa cuốn

bằng kim loại, 01 cánh cửa kính cường lực, 01 cánh cửa nhôm kính phòng ngủ, 01 cánh tủ quần áo bằng nhựa mà T làm hư hỏng. Chị H, bà T đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Lưu Quang Đ có hành vi gây thương tích cho T và T có hành vi gây thương tích cho chị H và Đ. Chị H, Đ và T đều từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý gì về hành vi gây thương tích. Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và T là phù hợp.

- Đối với anh Nguyễn Đức D và anh Đỗ Mạnh D: Kết quả điều tra xác định, anh D và anh D đến can ngăn T đánh anh Đ, không tham gia gì trong việc làm hư hỏng tài sản của chị H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với 01 viên gạch đỏ kích thước 23cmx18cmx4.5cm; 01 con dao bằng kim loại (có 01 cạnh sắc, đầu mũi dao tù, chuôi bằng gỗ, kích thước 29cmx04cm) và 01 tay nắm cửa bằng kim loại (hình trụ tròn, dài 60cm) chị Hà không đề nghị nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Trí phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch đỏ kích thước 23cmx18cmx4.5cm; 01 con dao bằng kim loại (có 01 cạnh sắc, đầu mũi dao tù, chuôi bằng gỗ, kích thước 29cmx04cm) và 01 tay nắm cửa bằng kim loại (hình trụ tròn, dài 60cm).

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đề yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh